

**AGREEMENT ON ISSUANCE OF STANDBY LETTER OF CREDIT OR BANK GUARANTEE  
HỢP ĐỒNG PHÁT HÀNH THƯ TÍN DỤNG DỰ PHÒNG HOẶC BẢO LÃNH NGÂN HÀNG**

No./Số: ...../...../.....  
Date/ Ngày (dd/mm/yyyy): ...../...../.....

Upon the Application for Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee signed by [name of the Company]

dated...../...../.....

Theo Đơn đề nghị bảo lãnh của **[điền tên Công ty]**

vào ngày...../...../.....

This Agreement on issuance of Standby Letter of Credit or Bank Guarantee ("**Agreement**") is made by:  
Hợp đồng phát hành bảo lãnh ngân hàng này ("**Hợp đồng**") được lập bởi:

**The Guarantor:** BPCE IOM – Ho Chi Minh City Branch ("**the Bank**")

**Bên bảo lãnh:** Ngân hàng BPCE IOM – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

(sau đây gọi là "**Ngân hàng**")

Address/Địa chỉ: .....

and/ và

**The Guaranteed:** .....

("The Guaranteed")

**Bên được bảo lãnh:** .....

(sau đây gọi là "**Bên được bảo lãnh**")

Address/ Địa chỉ: .....

It is hereby agreed as follows:

**Hai bên thỏa thuận và đồng ý ký Hợp đồng này theo các điều khoản dưới đây:**

**1. Purpose of the Agreement / Mục đích của Hợp đồng**

In accordance with the guarantee limit provided to the Guaranteed under the Credit Facility Agreement dated ...../...../..... signed by the Bank and the Guaranteed and its amendments (if any)(collectively referred to as the "Credit Facility Agreement ") and under Application for Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee of the Guaranteed dated...../...../....., the Bank agrees to issue a Standby Letter of Credit or Bank Guarantee ("**Standby Letter of Credit or the Letter of Guarantee**") for the Beneficiary with the details as stipulated in Clause 2 below.

Căn cứ hạn mức bảo lãnh đã cấp cho Bên được bảo lãnh theo Hợp đồng Cấp Hạn Mức Tín Dụng.....ngày ...../...../..... ký bởi Ngân hàng và Bên được bảo lãnh và các bản sửa đổi sau đó (nếu có)(gọi chung là "Hợp đồng Cấp Hạn Mức Tín Dụng") và theo Đơn yêu cầu phát hành Thư tín dụng dự phòng hoặc Thư bảo lãnh của Bên được bảo lãnh ngày...../...../..... ("**Đơn yêu cầu**"), Ngân hàng đồng ý phát hành bảo lãnh ("**Thư Tín dụng dự phòng hoặc Thư Bảo lãnh**") cho Bên nhận bảo lãnh với các chi tiết như được mô tả tại **Đơn yêu cầu**.

**2. Major contents of the Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee / Các nội dung cơ bản của Thư tín dụng dự phòng hoặc Thư bảo lãnh**

**Beneficiary/ Bên nhận bảo lãnh:** .....

Address/Địa chỉ: .....

Amount / Số tiền bảo lãnh:.....

Amount in word/ Số tiền bảo lãnh bằng chữ:.....

Purpose of Guarantee: .....  
*Mục đích bảo lãnh:*

Validity. (From.....(effective date) to ..... detailed in Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee).

*Thời hạn bảo lãnh (từ..... (ngày hiệu lực) đến..... qui định chi tiết trong Thư tín dụng dự phòng hoặc Thư bảo lãnh).*

Language in Letter of Guarantee:  Vietnamese  English  Vietnamese and English  
*Ngôn ngữ phát hành Thư bảo lãnh:  Tiếng Việt  Tiếng Anh  Tiếng Việt và Tiếng Anh*

### **3. Condition(s) of the Guarantee / Điều kiện bảo lãnh**

The Bank shall only issue the Standby Letter of Credit or Bank Guarantee after the Guaranteed has fully completed the perfection of Security Interests (if any) as stipulated in Clause 5 of this Agreement, if required by the Bank.

*Ngân hàng chỉ phát hành Thư tín dụng dự phòng hoặc Thư bảo lãnh sau khi Bên được bảo lãnh đã hoàn thiện các biện pháp bảo đảm (nếu có) theo qui định tại Điều 5 của Hợp đồng này.*

The performance of bank guarantee in favor of the Beneficiary will be subject to provisions of the Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee.

*Việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của Ngân hàng đối với Bên nhận bảo lãnh sẽ được qui định trong Thư tín dụng dự phòng hoặc Thư Bảo lãnh.*

### **4. Guarantee fee / Phí bảo lãnh**

Guarantee Fee: as per Credit Facility Agreement .

*Phí bảo lãnh là: theo quy định trong Hợp đồng cấp hạn mức Tín dụng*

Guarantee fee payable on effective date of the Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee

*Phí bảo lãnh được trả vào ngày hiệu lực của Thư tín dụng dự phòng hoặc Thư bảo lãnh.*

### **5. Security Interests / Biện pháp bảo đảm**

Security Interests to be provided by the Guaranteed in relation to the Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee issued under this Contract will be subject to the provisions of the Credit Facility Agreement .

*Biện pháp bảo đảm mà Bên được bảo lãnh có nghĩa vụ cung cấp cho Ngân hàng liên quan đến việc phát hành Thư tín dụng dự phòng hoặc Thư bảo lãnh theo Hợp đồng này sẽ căn cứ vào qui định tại Hợp đồng Cấp Hạn Mức Tín Dụng.*

### **6. Indebtedness of the Guaranteed / Cam kết nhận nợ của Bên được bảo lãnh**

When the Bank performs its obligations under the Bank Guarantee (i.e paying the guaranteed amount to the Beneficiary), the Guaranteed shall be indebted to the Bank of the amount that the Bank has paid to the Beneficiary plus interest and any other expenses related to such payment by the Bank and shall immediately refund such debts to the Bank;

*Một khi Ngân hàng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh (thanh toán số tiền bảo lãnh cho Bên nhận bảo lãnh) theo Hợp đồng này, Bên được bảo lãnh nhận nợ với Ngân hàng số tiền bảo lãnh mà Ngân hàng đã thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh (cùng với phí bảo lãnh và các chi phí liên quan khác đến việc Ngân hàng thanh toán số tiền bảo lãnh đó) và có nghĩa vụ hoàn trả ngay lập tức số nợ đó cho Ngân hàng;*

If the Bank has to pay any taxes, imposts, levies or duties present or future of any nature outside and/or inside Vietnam in connection with the Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee, the Guaranteed shall keep the Bank fully and completely indemnified from and against such taxes, imposts, levies or duties.

*Nếu Ngân Hàng phải thanh toán bất kỳ khoản thuế, lệ phí, phí tổn hoặc chi phí thực tế hoặc tiềm tàng nào*

phát sinh tại và/hoặc ngoài Việt Nam liên quan đến Thư Tín Dụng Dự Phòng hoặc Thư Bảo Lãnh, Bên được bảo lãnh sẽ bồi hoàn toàn bộ và đầy đủ cho Ngân Hàng các khoản thuế, lệ phí, phí tổn hoặc chi phí đó.

Where the Guaranteed is not able to immediately pay all or part of the said debt, the outstanding debt will be automatically converted to a forced loan from the Bank (the "**Loan**") with a tenor and interest rate decided by the Bank.

*Trường hợp Bên được bảo lãnh không có khả năng trả ngay lập tức toàn bộ hoặc một phần số tiền nợ nói trên, số dư nợ đó sẽ được chuyển thành một khoản vay bắt buộc từ Ngân hàng ("**Khoản Vay**") với kỳ hạn và lãi suất do Ngân hàng quyết định.*

If the Guaranteed fails to pay the Loan on time, the Guaranteed shall additionally pay an overdue interest on the overdue amount from its due date to the date of actual payment at an overdue interest rate decided by the Bank.

*Nếu Bên được bảo lãnh không trả Khoản Vay đúng hạn thì Bên được bảo lãnh sẽ chịu thêm tiền lãi quá hạn đối với số tiền chậm thanh toán với lãi suất quá hạn do Ngân hàng quyết định tính từ thời điểm ngày đến hạn của Khoản Vay đến ngày Bên được bảo lãnh thanh toán cho Ngân hàng trong thực tế.*

All payments by the Guaranteed to the Bank shall be calculated and be made without any deduction for any tax or set-off.

*Tất cả các khoản Bên được bảo lãnh thanh toán cho Ngân hàng đều sẽ được tính và được trả mà không chịu khấu trừ bất kỳ loại thuế hoặc bất kỳ khoản bù trừ nào.*

Any payment which is due on a day that is not a business day shall be made on the next business day, unless otherwise agreed by the Parties.

*Bất kỳ khoản thanh toán nào đáo hạn vào ngày không phải là ngày làm việc sẽ được thực hiện vào ngày làm việc kế tiếp, trừ khi Các Bên có thỏa thuận khác.*

## **7. Indemnity of the Guaranteed / Cam kết bồi hoàn của bên được bảo lãnh**

In consideration of the Bank's agreement at my/our request to issue or to request the Bank's correspondent bank to issue and give a Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee to the Beneficiary, I/we, the Guaranteed, inclusive of my/our successors in title and assigns hereby agree and undertake:

*Để đổi lấy việc Ngân hàng đồng ý theo yêu cầu của tôi/chúng tôi cấp hoặc yêu cầu ngân hàng đại lý của Ngân hàng cấp và đưa ra Thư Tín Dụng Dự Phòng hoặc Thư Bảo Lãnh cho Bên thụ hưởng, Tôi/Chúng tôi, Bên được bảo lãnh, kể cả bên kế nhiệm và bên nhận chuyển giao của tôi/chúng tôi theo đây đồng ý và cam kết:*

- To indemnify the Bank, and its successors and assigns and at all times to keep the Bank fully and completely indemnified from and against all liabilities and claims and demands, actions and proceedings, losses and expenses including legal costs and all other liabilities of whatsoever nature or description which may be made or taken or suffered by the Bank in relation to or arising out of the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee and any amendments thereto, modifications thereof and any letter or documents made supplemental thereto.

*Cam kết bồi hoàn cho Ngân hàng, bên kế nhiệm và bên nhận chuyển giao của Ngân hàng và tại mọi thời điểm bảo đảm cho Ngân hàng được bồi hoàn toàn bộ và đầy đủ từ và đối với mọi trách nhiệm và yêu cầu và đề nghị, hành động, thủ tục pháp lý, tổn thất và chi phí kể cả phí pháp lý và tất cả các nghĩa vụ khác có bất kỳ tính chất hoặc đặc điểm có thể được đưa ra hoặc thực hiện đối với hoặc bị gánh chịu bởi Ngân hàng liên quan đến hoặc phát sinh từ Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh được nói ở trên và bất kỳ sửa đổi, điều chỉnh nào của Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh đó và bất kỳ thư hoặc tài liệu nào được lập bổ sung của Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh đó.*

- That my/our obligations with the Bank under the Agreement (as defined in the Application) are entirely separate and independent from my/our commitments, agreements with any other third party. My/our undertakings of indemnity provided herein are not and shall not be subject to any other commitment, agreement or underlying relationship with any other third party, including but not limited to any agreements/commitment with the Beneficiary, regardless of such agreement being or becoming void, voidable, invalid, unenforceable, in dispute or any legal actions.

*Rằng các nghĩa vụ của Tôi/ Chúng tôi đối với Ngân hàng theo Thỏa thuận (như được định nghĩa tại Đơn yêu cầu) hoàn toàn riêng biệt và độc lập với các cam kết, thỏa thuận khác của Tôi/ Chúng tôi với bất kỳ*

*bên thứ ba nào khác. Các cam kết bồi hoàn của Tôi/Chúng tôi cho Ngân hàng theo quy định tại văn bản này không và sẽ không phụ thuộc vào bất kỳ cam kết, thỏa thuận hoặc mối quan hệ ràng buộc nào khác giữa Tôi/ Chúng tôi với bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm nhưng không giới hạn các thỏa thuận, cam kết với Bên Thụ Hưởng của Bảo lãnh, bất kể các Thỏa Thuận đó vô hiệu, trở nên vô hiệu, không có giá trị hoặc không có khả năng thi hành hoặc có bất kỳ tranh chấp hoặc khiếu nại nào*

- That where the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee is issued by the Bank, correspondent bank of the Bank may (depending on each case) be required to either issue its own Guarantee/ Standby Letter of Credit in favour of the Beneficiary or add a confirmation to the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee issued by the Bank on such terms and conditions as the Bank and/or its correspondent bank may deem fit and I / We agree and confirm that my/our liability under the aforesaid indemnity shall not be affected or prejudiced in any way by the issuance of such a Guarantee / Standby Letter of Credit or the addition of such confirmation by the Bank's correspondent bank.

*Khi Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh nói trên được cấp bởi Ngân hàng, ngân hàng đại lý của Ngân hàng có thể (tùy từng trường hợp) được yêu cầu cấp Bảo lãnh / Thư Tín dụng Dự phòng của chính ngân hàng đại lý vì lợi ích của Bên thụ hưởng hoặc bổ sung xác nhận cho Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh nói trên do Ngân hàng cấp theo các điều khoản và điều kiện mà Ngân hàng và/hoặc ngân hàng đại lý của Ngân hàng có thể cho là phù hợp và tôi/chúng tôi đồng ý và xác nhận rằng trách nhiệm của tôi/chúng tôi theo cam kết bồi hoàn trên sẽ không bị ảnh hưởng hoặc tổn hại dưới bất kỳ cách nào bằng việc ngân hàng đại lý của Ngân hàng phát hành một Bảo lãnh/Thư Tín dụng dự phòng như vậy hoặc bổ sung xác nhận như vậy*

- That the Bank may make payment under the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee of any sum or sums of money without requiring or obtaining any evidence or proof that the amount claimed or requested by the Beneficiary (which expression shall include his successors and assigns) or the amount paid by the Bank is due and payable to the Beneficiary and without any notice or reference to or further authority from me/us notwithstanding that I/we may dispute the validity of such claim, request or payment.

*Rằng Ngân hàng có thể thanh toán theo Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh nói trên bất kỳ khoản tiền hoặc nguồn tiền mà không yêu cầu hoặc phải có được bất kỳ bằng chứng hoặc chứng cứ nào về thời gian hoặc khoản tiền mà Bên thụ hưởng yêu cầu hoặc đề nghị (thuật ngữ này được hiểu là bao gồm các bên kế nhiệm và bên nhận chuyển giao của Bên thụ hưởng) hoặc khoản tiền Ngân hàng phải thanh toán đến hạn và phải trả cho Bên thụ hưởng và không cần bất kỳ thông báo hoặc ý kiến hoặc thẩm quyền thêm từ phía tôi/chúng tôi cho dù tôi/chúng tôi có thể tranh chấp về hiệu lực của các yêu cầu, yêu cầu hoặc thanh toán đó*

- That under the terms of the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee the Bank may at its discretion or the Bank may be required to pay timely guaranteed amount to the Beneficiary notwithstanding that the Beneficiary has not demanded payment thereunder.

*Theo những điều khoản của Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh nói trên Ngân hàng có thể theo quyết định của Ngân hàng hoặc Ngân hàng được yêu cầu thanh toán khoản tiền được bảo lãnh đúng thời hạn cho Bên thụ hưởng mặc dù Bên thụ hưởng không yêu cầu thanh toán theo Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh*

- In the event that the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee to be issued by the Bank is subject to and is to be governed by the laws of a jurisdiction other than the Republic of Vietnam and should a demand be subsequently made by the Beneficiary under the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee, I/we agree and authorize the Bank to then, and at the Bank's own discretion, obtain an opinion from legal counsel on the validity and enforceability of the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee, prior to the Bank's making payment in accordance with the Beneficiary's demand.

*Trong trường hợp Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh nói trên được cấp bởi Ngân hàng phải tuân theo và được điều chỉnh bởi pháp luật của một nước không phải là Việt Nam và nếu một yêu cầu sau đó được đưa ra bởi Bên thụ hưởng theo Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh nói trên, tôi/chúng tôi đồng ý và ủy quyền cho Ngân hàng tại thời điểm đó, và theo toàn quyền quyết định của Ngân hàng, đạt được ý kiến pháp lý về hiệu lực và khả năng thi hành của Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh đã nói ở trên, trước khi Ngân hàng thực hiện thanh toán theo yêu cầu của Bên thụ hưởng*

- That I/we shall bear the entire cost of the Bank obtaining such an opinion and that I/we shall indemnify the Bank for any loss or expense whatsoever suffered by the bank due to any delay in the payment of the guaranteed sum to the Beneficiary caused by the Bank having to obtain such an opinion.  
*Rằng tôi/chúng tôi sẽ gánh chịu toàn bộ chi phí cho việc Ngân hàng đạt được ý kiến như vậy và rằng tôi/chúng tôi sẽ bồi hoàn cho Ngân hàng bất kỳ tổn thất hoặc chi phí nào mà Ngân hàng phải gánh chịu do bất kỳ sự chậm trễ nào trong việc thanh toán số tiền bảo lãnh cho Bên thụ hưởng mà do việc Ngân hàng phải có được ý kiến như vậy.*
- That I /we shall not at any time question or challenge the legal validity or otherwise of any such payment made by the Bank or deny any liability hereunder on the ground that such payment or any part thereof made by the Bank was not due or payable by the Bank under the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee or on any ground whatsoever.  
*Rằng tại bất kỳ thời điểm nào tôi/chúng tôi sẽ không nghi ngờ hoặc thách thức giá trị pháp lý hoặc những vấn đề khác của bất kỳ việc thanh toán nào như vậy bởi Ngân hàng hoặc từ chối bất kỳ nghĩa vụ nào theo đây với lý do việc thanh toán đó hoặc bất kỳ phần nào của các khoản thanh toán do Ngân hàng thực hiện đã không đến hạn hoặc phải thanh toán bởi Ngân hàng theo Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh nói trên hoặc bất kỳ lý do nào khác*
- That my/our liability aforesaid is irrevocable and shall remain in full force and effect until the said Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee given by the Bank is released or expired or returned to the Bank for cancellation and the Bank liability thereunder is fully discharged to our satisfaction.  
*Rằng trách nhiệm của tôi/chúng tôi như được nói ở trên là không thể hủy ngang và sẽ duy trì hiệu lực đầy đủ cho đến khi Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh được nói đến do Ngân Hàng đưa ra được giải trừ hoặc hết hạn hoặc trả lại cho Ngân Hàng để hủy bỏ và trách nhiệm của Ngân Hàng theo Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh được giải trừ toàn bộ đáp ứng yêu cầu của chúng tôi*
- In the case of Standby Letter of Credit we agree that the terms and conditions herein set out shall be subject to the International Standby Practices, ICC Publication No.590, 1998 ("ISP") or Uniform Customs and Practice for Documentary Credits issued by International Chamber of Commerce. Publication No. 600 ("UCP") or any future revisions thereof except so far as is expressly stated therein, depending on the stipulations of the Standby Letter of Credit on which rule will be applied. The terms used herein shall have the same meanings as are set out in the ISP/UCP  
*Đối với Thư Tín dụng Dự phòng, chúng tôi đồng ý rằng các điều khoản và điều kiện được quy định trong Cam Kết Bồi Hoàn này sẽ tuân thủ Quy Tắc Thực Hành Quốc Tế về Tín dụng Dự phòng của Phòng Thương Mại Quốc Tế, Ấn Phẩm số 590 phát hành năm 1998 ("ISP") hoặc Quy Tắc Thực Hành Và Thống Nhất Tín Dụng Chứng Từ của Phòng Thương Mại Quốc Tế, Ấn Phẩm số 600 ("UCP") hoặc bất kỳ sửa đổi nào trong tương lai của ISP hoặc UCP ngoại trừ trong phạm vi được quy định rõ ràng trong ISP/UCP tùy thuộc vào việc Thư Tín dụng Dự phòng quy định tuân thủ theo Quy tắc nào. Những điều khoản được sử dụng trong Cam Kết Bồi Hoàn này sẽ có nghĩa giống như được quy định trong ISP/UCP*
- Without prejudice to the generality of my/our aforesaid indemnity, I/we hereby authorise the Bank (1) to charge me/us the Bank commission on the guaranteed sum and further (2) at the Bank discretion and without reference to me/us to set off any money in the Bank hands belonging to me/us or to debit against any account which I/we now or may hereafter have with the Bank whether in Vietnam or abroad and whether in Vietnamese Dong or a foreign currency any sum or sums of money which you may pay in respect of the said Letter of Guarantee/ Standby Letter of Credit and I/we authorise the Bank to effect any exchange of currency in connection therewith and I/we agree to pay interest on any money so paid by the Bank at the Bank usual lending rates or such rate as may be applicable to us (which shall be determined at the Bank discretion) from the date when payment is due until repayment thereof is received by the Bank from me/us. I/we undertake, at the Bank request, to effect in your favour such security as the Bank may require from time to time, and execute, complete and deliver to the Bank such documentation as the Bank may require from time to time  
*Không bị ảnh hưởng bởi tính chất chung của Cam Kết Bồi Hoàn của tôi/chúng tôi, tôi/chúng tôi theo đây uỷ quyền cho Ngân hàng (1) tính phí cho tôi/chúng tôi khoản tiền hoa hồng của Ngân hàng trên tổng khoản tiền được bảo lãnh và hơn nữa (2) theo quyết định của Ngân hàng mà không cần tham khảo ý kiến của tôi/chúng tôi để bồi hoàn bất kỳ khoản tiền nào thuộc sở hữu của tôi/chúng tôi do Ngân hàng nắm giữ để ghi nợ đối với bất kỳ tài khoản nào mà tôi/chúng tôi hiện tại hoặc sau đây có thể có tại Ngân hàng cho*

dù ở Việt Nam hay ở nước ngoài và cho dù bằng Đồng Việt Nam hay ngoại tệ khác, bất kỳ khoản tiền hoặc tổng số tiền mà Ngân hàng sẽ thanh toán đối với Thư Bảo lãnh/ Thư Tín dụng Dự phòng nói trên và tôi/chúng tôi ủy quyền cho Ngân hàng thực hiện bất kỳ các giao dịch hoán đổi tiền tệ nào liên quan đến Thư Bảo lãnh/ Thư Tín dụng Dự phòng và tôi/chúng tôi đồng ý trả lãi trên bất kỳ khoản tiền nào đã được Ngân hàng thanh toán như vậy theo lãi suất cho vay thông thường của Ngân hàng hoặc lãi suất có thể áp dụng cho chúng tôi (theo toàn quyền quyết định của Ngân hàng) từ ngày khoản thanh toán đến hạn cho đến khi Ngân hàng nhận được thanh toán của các khoản lãi đó từ tôi/chúng tôi. Tôi/Chúng tôi cam kết, theo yêu cầu của Ngân hàng, tạo hiệu lực cho các đảm bảo vì lợi ích của Ngân hàng, như Ngân hàng có thể yêu cầu tại từng thời điểm, và ký kết, hoàn thành và chuyển giao cho Ngân hàng các tài liệu mà Ngân hàng có thể yêu cầu tại từng thời điểm.

## 8. Rights and obligations of the Guaranteed/Quyền và nghĩa vụ của Bên được bảo lãnh

### 8.1. Rights of the Guaranteed:

*Bên được bảo lãnh có quyền:*

- (a) To request the Bank issue the Bank Guarantee according to the terms of Application for Standby Letter of Credit/Letter of Guarantee and provisions of this Agreement;  
*Yêu cầu Ngân hàng phát hành bảo lãnh theo các nội dung ghi trong Đơn đề nghị phát hành Thư tín dụng dự phòng/Thư bảo lãnh và qui định của Hợp đồng này;*
- (b) To request the Bank to perform sufficiently the terms and conditions in this Agreement;  
*Yêu cầu Ngân hàng thực hiện đầy đủ các điều khoản, điều kiện trong Hợp đồng này.*

### 8.2. Obligations of the Guaranteed:

*Bên được bảo lãnh có nghĩa vụ:*

- (a) To provide the Bank sufficient and accurate documents and information in relation to the Guaranteed and to the Bank Guarantee. The Guaranteed is responsible before the Law for the accuracy and legality of the documents and information that it provides to The Bank.  
*Cung cấp cho Ngân hàng đầy đủ, chính xác và trung thực các tài liệu và thông tin của Bên được bảo lãnh và bảo lãnh. Bên được bảo lãnh chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn, hợp pháp của các tài liệu và các thông tin cung cấp cho Ngân hàng.*
- (b) To perform adequately the terms and conditions in this Agreement  
*Thực hiện đầy đủ các điều khoản, điều kiện trong Hợp đồng này.*
- (c) To be indebted and repay timely and sufficiently the Loan, interests and other related expenses to the Bank (collectively referred to as “**Payable Amount**”).  
*Nhận nợ và thanh toán cho Ngân hàng đầy đủ và đúng hạn Khoản Vay, lãi và các khoản phải trả liên quan khác (gọi chung là “**Khoản Phải Trả**”).*
- (d) To perform adequately the Security Interests according to this Agreement.  
*Thực hiện đầy đủ và đúng hạn các biện pháp đảm bảo theo qui định của Hợp đồng này.*
- (e) To inform the Bank adequately and immediately of any:  
*Thông báo ngay cho Ngân hàng một cách đầy đủ về:*
  - Changes in capital, assets that can affect the financial capacity of the Guaranteed and other changes that are related to perform obligation of payment to the Bank.  
*Những thay đổi về vốn, tài sản ảnh hưởng đến khả năng tài chính của Bên được bảo lãnh và những thay đổi khác có liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng*
  - Changes in corporate governance of the Guaranteed  
*Thay đổi về cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự.*
  - Changes in name, address of head office of the Guaranteed.  
*Đổi tên, thay địa chỉ trụ sở chính của Bên được bảo lãnh*

- Changes to the ownership of the Guaranteed including division, merger, acquisition, separation, transformation, dissolution or winding-up of the Guaranteed.  
*Bên được bảo lãnh đang trong quá trình tiến hành thay đổi hình thức sở hữu như chia, tách, hợp nhất, sát nhập, chuyển đổi, giải thể hoặc phá sản.*
- Changes in status of the counter-Guarantor (if any)  
*Thay đổi tình trạng bên bảo lãnh thứ 3 (nếu có).*

## **9. Rights and obligations of the Bank / Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng**

### **9.1. Rights of the Bank:**

*Ngân hàng có quyền:*

- (a) To request the Guaranteed provide sufficient and accurate documents and information relating to the Guaranteed and/or to its obligations under this Agreement or the Guarantee;  
*Yêu cầu Bên được bảo lãnh cung cấp cho Ngân hàng đầy đủ, chính xác và trung thực các tài liệu và thông tin của Bên được bảo lãnh và thông tin liên quan đến việc bảo lãnh;*
- (b) To request the Guaranteed repay the Payable Amount to the Bank timely and sufficiently;  
*Yêu cầu Bên được bảo lãnh thanh toán đầy đủ và đúng hạn Khoản Phải Trả cho Ngân hàng;*
- (c) To collect fees under this Agreement;  
*Thu phí bảo lãnh theo quy định của Hợp đồng này;*
- (d) To debit automatically to Guaranteed's account at the Bank the Payable Amount on the due date or at any time, when the Bank performs its obligation under the Bank Guarantee (i.e. paying the guaranteed amount to the Beneficiary), if the Guaranteed does not pay or makes payment insufficient to satisfy such Payable Amount on the due date.  
*Tự động ghi nợ tài khoản của Bên được bảo lãnh để cản trừ Khoản Phải Trả khi đến hạn hoặc tại bất kỳ thời điểm nào khi Ngân hàng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh (thanh toán số tiền bảo lãnh cho Bên nhận bảo lãnh) theo Hợp đồng này nếu đến hạn mà Bên được bảo lãnh không trả hoặc trả không đủ cho Ngân hàng Khoản Phải Trả đó.*
- (e) To realise the security upon any of the following events:  
*Được quyền xử lý tài sản bảo đảm khi xảy ra một hoặc các sự kiện dưới đây:*
  - The Guaranteed does not pay any amount payable to the Bank on the due date and/or breaches any provisions of this Agreement.  
*Bên được bảo lãnh không trả bất kỳ khoản tiền đến hạn nào cho Ngân hàng hoặc Bên được bảo lãnh có bất kỳ vi phạm nào khi thực hiện Hợp đồng này;*
  - Any event or series of events occurs which, in the Bank's opinion, has or is reasonably likely to have a material adverse effect on the financial condition, results or operations or business of the Guaranteed that may lead to its inability to pay any payable amount  
*Xảy ra bất kỳ tình huống hoặc một chuỗi các sự kiện, mà theo quan điểm hợp lý của Ngân hàng, sẽ có ảnh hưởng bất lợi đối với tình hình tài chính, việc sản xuất kinh doanh của Bên được bảo lãnh có khả năng Bên được bảo lãnh không thanh toán được nợ cho Ngân hàng.*
  - Any legal (including arbitral) proceedings are started or pending in relation to the assets of the Guaranteed.  
*Có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến tài sản của Bên được bảo lãnh.*
  - There is any corporate action, legal proceedings or other procedure or step taken in relation to the suspension of payments, a moratorium of any indebtedness, winding-up, dissolution, administration, judicial management, provisional supervision or reorganization of the Guaranteed.  
*Có bất kỳ hành động, thủ tục hoặc bất kỳ tiến trình nào được tiến hành có liên quan đến việc ngưng thanh toán, ngừng trả nợ, thanh lý, giải thể, kiểm soát, quản lý tư pháp, giám sát tạm thời hoặc tổ chức lại Bên được bảo lãnh.*
  - The Guaranteed is divided, split, merged, or acquired by another organization and its successor refuses to inherit any remaining debt of the Guaranteed

*Bên được bảo lãnh bị chia, tách, hợp nhất, sáp nhập với tổ chức khác và chủ sở hữu mới từ chối thừa kế bất kỳ khoản nợ nào mà Bên được bảo lãnh chưa trả hết cho Ngân hàng.*

- (f) Other rights according to the applicable laws.  
*Các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.*

#### 9.2. Obligations of the Bank:

*Ngân hàng có nghĩa vụ:*

To perform adequately its guarantee obligation as stipulated in this Agreement.  
*Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ bảo lãnh theo qui định của Hợp đồng này.*

#### **10. Set-off / Bù trừ nghĩa vụ**

The Bank shall have the right to set off any obligation due from the Guaranteed against any obligation owed by the Bank to the Guaranteed and or to deduct the balance on any account of the Guaranteed at the Bank (whether such deposit balance has become due or not) to apply for any unpaid obligations.

*Ngân hàng có quyền bù trừ bất kỳ nghĩa vụ nào mà Ngân hàng nợ Bên được bảo lãnh với bất kỳ nghĩa vụ nào mà Bên được bảo lãnh nợ Ngân hàng và/ hoặc Ngân hàng có quyền khấu trừ vào số dư tiền gửi trong bất kỳ tài khoản nào của Bên được bảo lãnh mở tại Ngân hàng (dù số dư tiền gửi đó đã đến hạn hay chưa) để thanh toán cho các khoản nợ quá hạn mà Bên được bảo lãnh chưa thanh toán cho Ngân hàng.*

#### **Set-Off On Deposit Against Bank Guarantee Pledge Agreement**

***(Thoả Thuận Cầm Cố Tiền Gửi Để Thực Hiện Hợp Đồng Bảo Lãnh)***

- (a) By way of security for the reimbursement to the Bank of all sums in connection with the Guaranteed, the Bank is hereby authorized to debit from the Guaranteed's Current Account with the Bank the sum of ..... (in words: ..... ) in order to be remitted to the Bank as "the Pledge Amount".  
*Dưới hình thức bảo đảm cho việc hoàn trả Ngân hàng tất cả các khoản tiền liên quan đến Hợp đồng Bảo lãnh, Ngân hàng theo đây được quyền trích từ tài khoản tiền gửi của Bên được bảo lãnh tại Ngân hàng số tiền..... (.....) để chuyển thành Khoản Tiền Cầm Cố cho Ngân Hàng.*
- (b) The Guaranteed hereby agrees that the Pledge Amount shall be kept on the Bank's books as pledged assets and the same, or as the case may be, the remaining balance, is to be released and returned to the Guaranteed within two of the Bank's business days after the complete repayment of all amounts due and payable to the Bank in connection with the Guaranteed.  
*Bên được bảo lãnh theo đây đồng ý rằng Khoản Tiền Cầm Cố sẽ được ghi nhận trong sổ sách của Ngân hàng như là tài sản cầm cố hoặc tương tự, hoặc trong trường hợp thích hợp, số tiền còn lại, sẽ được giải toả và trả lại Bên được bảo lãnh trong vòng hai ngày làm việc sau khi hoàn tất việc hoàn trả các khoản tiền đến hạn và phải trả cho Ngân hàng theo HĐBL.*
- (c) The Guaranteed hereby authorizes the Bank to debit account number ..... held at the counters of the Bank of any fees, commissions that may arise from this agreement, in particular and not exclusively fees for notarization, registration, etc.  
*Bên được bảo lãnh theo đây uỷ quyền cho Ngân hàng ghi nợ tài khoản tiền gửi của Bên được bảo lãnh số ..... mở tại Ngân hàng để thanh toán các khoản phí, chi phí có thể phát sinh từ thoả thuận này, bao gồm nhưng không giới hạn phí công chứng, đăng ký, vv...*
- (d) The Guaranteed hereby agrees that in case of default of obligations owed to the Bank in connection with the Guaranteed, whether in performance or payment, either in whole or part, the Bank shall have the right to, with or without giving prior notice to the Guaranteed or to any obligor, set off the Pledge Amount against any amount owing and remaining unpaid by the Guaranteed in connection with the Guarantee, including principal, interest and commissions thereof, without prejudicing any other rights or remedies that the Bank may have either by law or hereunder.



*Bên được bảo lãnh theo đây đồng ý trong trường hợp các nghĩa vụ đối với Ngân hàng liên quan đến HĐBL bị vi phạm, bất kể nghĩa vụ thực hiện hay thanh toán, một phần hay toàn bộ, Ngân hàng có quyền, thông báo trước hoặc không thông báo trước cho Bên được bảo lãnh hoặc bên có nghĩa vụ nào, khấu trừ Khoản Tiền Cầm Cốt để trả bất kỳ khoản phải trả và chưa trả nào của Bên được bảo lãnh theo HĐBL, bao gồm tiền gốc, lãi, phí mà không ảnh hưởng đến các quyền hoặc biện pháp khác mà Ngân hàng có thể có được theo luật hoặc theo thoả Thuận này.*

## **11. Disclosure of Information / Tiết lộ Thông Tin**

The Bank may disclose to any actual or potential assignee or transferee or to any person who may otherwise enter into contractual relations with the Bank in relation to this Agreement or to its holding company, head office, branch or representative offices or affiliates in any jurisdictions, or any authority including without limitation the State Bank of Vietnam or any other governmental authority or agency in Vietnam, such information about the Guaranteed and/or this Agreement as the Bank shall consider appropriate without any notice or consent of the Guaranteed of whatsoever nature being required.

*Ngân hàng có quyền tiết lộ các thông tin về Bên được bảo lãnh và/hoặc Hợp đồng này mà Ngân hàng thấy là phù hợp cho bất kỳ bên nhận chuyển nhượng hoặc bên nhận chuyển giao thực tế hoặc tiềm năng nào, hoặc cho bất kỳ người nào có thể có quan hệ hợp đồng với Ngân hàng liên quan đến Hợp đồng này, hoặc cho công ty nắm quyền sở hữu kiểm soát Ngân hàng, trụ sở chính, chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện, hoặc các công ty thành viên của Ngân hàng tại bất kỳ quốc gia nào, hoặc cho bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào bao gồm nhưng không giới hạn Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam hoặc bất kỳ cơ quan chính phủ hoặc cơ quan nào khác tại Việt Nam, mà không cần bất kỳ thông báo hoặc chấp thuận nào của Bên được bảo lãnh dưới bất kỳ hình thức nào.*

## **12. Assignment / Chuyển nhượng hợp đồng**

This Agreement shall not be assigned unless agreed by the Bank in writing.

*Hợp đồng này không được phép chuyển nhượng trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản của Ngân hàng.*

## **13. Validity / Hiệu lực của Hợp đồng**

This Agreement shall come into force on its signing date and shall be terminated upon the occurrence of any of the following events:

*Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi có một trong những sự kiện dưới đây:*

- The guarantee committed by the Bank has expired and the guarantee is terminated thereof.  
*Thư bảo lãnh phát hành bởi Ngân hàng đã hết hiệu lực và nghĩa vụ bảo lãnh của Ngân hàng chấm dứt theo đó;*
- The Bank is exempted by the guarantee Beneficiary from performing the guarantee obligation  
*Bên nhận bảo lãnh miễn cho Ngân hàng việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh;*
- The Bank, the Beneficiary and the Guaranteed agree in writing to cancel the Bank Guarantee.  
*Ngân hàng, Bên nhận bảo lãnh và Bên được bảo lãnh có văn bản đồng ý hủy bỏ bảo lãnh;*
- The Bank, the Beneficiary and the Guaranteed agree in writing to replace the Bank Guarantee by other security measures; or  
*Việc bảo lãnh được thay thế bằng một biện pháp bảo đảm khác do Ngân hàng, Bên nhận bảo lãnh và Bên được bảo lãnh thỏa thuận bằng văn bản; hoặc*
- The guarantee obligation is terminated in other cases in conformity with provisions of applicable laws whichever is earlier.  
*Nghĩa vụ bảo lãnh của Ngân hàng chấm dứt trong các trường hợp khác theo quy định của pháp luật tùy thuộc vào sự kiện nào đến trước nhất.*

## **14. Modification / Sửa đổi và bổ sung Hợp đồng**

This Agreement can only be amended by written agreement between the Parties.

*Hợp đồng này chỉ được phép thay đổi bởi thỏa thuận bằng văn bản ký bởi Các Bên*

#### **15. Governing Law and Dispute Resolution / Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp:**

This Agreement shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam  
*Hợp đồng này được diễn giải theo và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam*

All disputes arising out of or in relation to this Agreement shall be finally settled by competent court(s) in Vietnam

*Tất cả các tranh chấp phát sinh từ hoặc có liên quan đến Hợp đồng này sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam*

#### **16. Anti-Money laundering and Sanctions Compliance / Tuân thủ quy định về chống rửa tiền và cấm vận**

The parties are obliged to comply with Vietnam's anti-money laundering and sanctions regulations. In the event of a transaction under this contract that is contrary to the Bank's internal anti-money laundering and sanctions policy, the Bank reserves the right to refuse to perform without compensation for any losses that may occur.

*Các bên có nghĩa vụ tuân thủ các quy định về chống rửa tiền và cấm vận của Việt Nam. Trong trường hợp giao dịch theo Hợp đồng này trái với quy định nội bộ về chống rửa tiền và cấm vận của Ngân hàng, Ngân hàng có quyền từ chối thực hiện mà không phải bồi thường cho bất kỳ tổn thất nào có thể xảy ra.*

#### **17. Implementation / Điều khoản thi hành**

Application for Standby Letter of Credit or Letter of Guarantee and its attached forms and document and this Agreement together with the attached documents are integral parts of this Agreement and together form a uniform contract binding on both Parties.

*Đơn yêu cầu cấp thư Tín dụng dự phòng hoặc Thư bảo lãnh ngân hàng cùng các chứng từ đính kèm và Hợp đồng này cùng với các tài liệu kèm theo Hợp đồng là bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng và cùng tạo thành một hợp đồng thống nhất giữa hai Bên.*

This Agreement shall be signed by the Parties in two (02) bilingual original copies of equal validity in Vietnamese and English. Each Party to this Agreement shall keep one (01) original copy. In the case of any inconsistency between English and Vietnamese, Vietnamese language shall prevail.

*Hợp đồng này được lập thành 02 bản gốc song ngữ bằng tiếng Việt và tiếng Anh, có giá trị ngang nhau. Ngân hàng giữ 01 bản, Bên được bảo lãnh giữ 01 bản. Trong trường hợp có sự không nhất quán giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh, văn bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.*

#### **ON BEHALF OF THE GUARANTEED**

**ĐẠI DIỆN BÊN ĐƯỢC BẢO LÃNH** (Name, title, sign and seal)

(Họ và tên, chức vụ, ký, đóng dấu)

**ON BEHALF OF THE BANK ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG** (Name, title, sign and seal) (Họ và tên, chức vụ, ký, đóng dấu)

**[Legal representative or delegates/ Người đại diện theo pháp luật/Đại diện có thẩm quyền]**

